

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán: Mua quà tặng Đoàn viên nhân dịp 30/4/2026
- Tên gói thầu: Mua quà tặng Đoàn viên nhân dịp 30/4/2026
- Chủ đầu tư: Công đoàn cơ sở Công Ty TNHH Giày Kim Xương Việt Nam
- Đơn vị tư vấn: Công ty Cổ phần Đấu thầu Cứu Long Bình Dương
- Nguồn kinh phí: Quỹ Công đoàn công ty
- Địa điểm thực hiện: Lô C2-1, C2-4, đường Đại Đăng 2, khu công nghiệp Đại Đăng, Phường Bình Dương, TP Hồ Chí Minh.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 05 ngày
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh qua mạng
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Quy mô cung cấp: 3.120 phần quà gồm các loại sau:
 - + 302 Combo 1: Dầu ăn 1 lít; Sữa lon 380g; Café hoà tan 240g; Bột ngọt 400g.
 - + 2.818 Combo 2: Dầu ăn 1 lít; Đường trắng 1 kg; Sữa lon 380g; Café hoà tan 240g; Bột ngọt 400g.

(có bảng yêu cầu kỹ thuật sau).

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu kỹ thuật chung và yêu cầu kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a. Yêu cầu về kỹ thuật chung:

Hàng hóa do Nhà thầu cung cấp phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu chung sau đây:

- ✓ Hàng hóa phải là hàng mới 100%, chưa qua sử dụng, được sản xuất hợp pháp, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành;
- ✓ Tại thời điểm giao hàng, tất cả hàng hóa phải còn tối thiểu 80% hạn sử dụng, bảo đảm khả năng sử dụng lâu dài và an toàn cho người sử dụng;
- ✓ Hàng hóa phải có bao bì, nhãn mác đầy đủ, rõ ràng, thể hiện các thông tin bắt buộc theo quy định như: tên sản phẩm, thành phần, định lượng, ngày sản xuất, hạn sử dụng, hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản, tên và địa chỉ tổ chức chịu trách nhiệm về sản phẩm;
- ✓ Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan đến hàng hóa, bao gồm nhưng không giới hạn: tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ (CO nếu có), tiêu chuẩn chất lượng, hồ sơ công bố sản phẩm, tài liệu kỹ thuật, catalogue hoặc tài liệu tương đương;

- ✓ Nhà thầu phải chào đúng, đủ chủng loại, số lượng hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT, không được thiếu hoặc thay thế bằng sản phẩm không tương đương khi chưa được chấp thuận;
- ✓ Nhà thầu phải xây dựng và trình bày thuyết minh giải pháp, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa một cách đầy đủ, logic và khả thi, bao gồm toàn bộ các công đoạn:
 - ✓ Tiếp nhận hàng hóa từ nhà sản xuất hoặc nhà cung cấp;
 - ✓ Vận chuyển đến địa điểm tập kết hoặc giao hàng;
 - ✓ Lưu kho (trong trường hợp cần thiết);
 - ✓ Tổ chức giao hàng đến các địa điểm theo yêu cầu;
 - ✓ Tổ chức nghiệm thu và bàn giao;
- ✓ Nhà thầu phải có biện pháp bảo quản hàng hóa trong toàn bộ chuỗi cung ứng, bao gồm các công đoạn: bốc xếp, vận chuyển, lưu kho (nếu có) và giao nhận; các biện pháp này phải bảo đảm duy trì chất lượng, quy cách, hình thức bao bì và hạn sử dụng của hàng hóa;
- ✓ Nhà thầu phải có phương án vận chuyển phù hợp với điều kiện thời tiết, khí hậu và đặc thù địa lý, đặc biệt trong các điều kiện bất lợi như mưa, nắng nóng, độ ẩm cao, nhằm bảo đảm hàng hóa không bị hư hỏng, biến dạng hoặc suy giảm chất lượng;
- ✓ Nhà thầu phải xây dựng quy trình kiểm soát chất lượng nội bộ (KCS), trong đó xác định rõ nội dung kiểm tra tại từng công đoạn, bao gồm:
 - ✓ Kiểm tra khi tiếp nhận hàng;
 - ✓ Kiểm tra trong quá trình lưu kho (nếu có);
 - ✓ Kiểm tra trước khi xuất giao;
 - ✓ Kiểm tra tại thời điểm bàn giao;
- ✓ Nhà thầu phải có phương án kiểm tra, nghiệm thu và bàn giao hàng hóa, trong đó nêu rõ trình tự thực hiện, hồ sơ nghiệm thu và trách nhiệm của các bên liên quan;
- ✓ Nhà thầu phải xây dựng phương án xử lý đối với hàng hóa không đạt chất lượng, bao gồm thu hồi, thay thế, đổi trả hoặc xử lý theo yêu cầu của Chủ đầu tư;
- ✓ Nhà thầu chịu toàn bộ trách nhiệm đối với các rủi ro phát sinh do lỗi của mình, bao gồm nhưng không giới hạn: hư hỏng hàng hóa, giao hàng không đúng yêu cầu, chậm tiến độ hoặc vi phạm các điều kiện hợp đồng.;

b) Yêu cầu về hàng mẫu (nếu có)

- ✓ Nhà thầu có trách nhiệm cung cấp hàng mẫu theo yêu cầu của Chủ đầu tư để phục vụ công tác kiểm tra, đánh giá và đối chiếu trước khi giao hàng (nếu có yêu cầu);
- ✓ Hàng mẫu phải hoàn toàn phù hợp với hàng hóa chào thầu, bao gồm về chủng loại, chất lượng, quy cách và bao bì;
- ✓ Trường hợp hàng mẫu không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật hoặc không phù hợp với hồ sơ dự thầu, Nhà thầu sẽ bị đánh giá là không đạt yêu cầu kỹ thuật;
- ✓ Mọi chi phí liên quan đến việc chuẩn bị, vận chuyển và cung cấp hàng mẫu do Nhà thầu tự chịu, không được tính vào chi phí của Chủ đầu tư;

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

TT	Danh mục	Thành phần																		
1	Dầu ăn 1 lít	<ul style="list-style-type: none"> - Loại: Dầu đậu nành - Trọng lượng: Chai 1 lít - Thành phần: 100% Dầu đậu nành nguyên chất, tự nhiên. - Trị số I-ốt (Wijs): 124-139. - Bổ sung thêm Vitamin A palmitate, giàu vitamin E, Omega 3-6-9. - Chất liệu bao bì và quy cách đóng gói : Chất liệu bao bì: theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, phù hợp với quy định của pháp luật. - Cam kết không sử dụng chất bảo quản và chất tạo màu. - Không sử dụng chất bảo quản và chất tạo màu - Không Cholesterol và a-xít béo cấu hình Trans theo khuyến nghị của FDA - Công dụng: Bổ sung năng lượng và Vitamin A, E tự nhiên tốt cho cơ thể, - Bao bì, đóng gói: Hàng hóa được đóng gói trong chai nhựa PET và các chai được đóng trong thùng carton. Ngoài bao bì in đầy đủ các thông tin chi tiết về chất lượng, thương hiệu, xuất xứ. <p>Hàng hóa còn tối thiểu 80% hạn sử dụng tại thời điểm giao hàng.</p>																		
2	Đường trắng 1 kg	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: 100% đường mía (saccharose) được sản xuất theo quy trình hiện đại, loại bỏ mật vàng và tạp chất, không dùng hóa chất tẩy trắng, chỉ giữ lại tinh thể đường trắng tự nhiên, mang lại vị ngọt thanh, dễ hòa tan, an toàn cho sức khỏe và dùng đa năng để nấu ăn, làm bánh, pha chế. - Quy cách: 01 kg/ túi (20 túi/ bao) - Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100g: <ul style="list-style-type: none"> + Năng lượng: 399.6 kcal + Hydrat carbon: 99.9g - TCVN 6958:2021 Tiêu chuẩn Việt Nam về đường tinh luyện <table border="1" data-bbox="576 1115 1294 1402" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <thead> <tr> <th>Stt</th> <th>Tên chỉ tiêu</th> <th>Mức công bố</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Độ Pol</td> <td>99,8⁰Z</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Hàm lượng đường khử</td> <td>≤ 0,03%</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Tro dẫn điện</td> <td>≤ 0,03%</td> </tr> <tr> <td>4</td> <td>Độ màu ICUMSA</td> <td>≤ 30 IU</td> </tr> <tr> <td>5</td> <td>Độ ẩm</td> <td>≤ 0,05%</td> </tr> </tbody> </table> <ul style="list-style-type: none"> - Hàng hóa còn tối thiểu 80% hạn sử dụng tại thời điểm giao hàng. 	Stt	Tên chỉ tiêu	Mức công bố	1	Độ Pol	99,8 ⁰ Z	2	Hàm lượng đường khử	≤ 0,03%	3	Tro dẫn điện	≤ 0,03%	4	Độ màu ICUMSA	≤ 30 IU	5	Độ ẩm	≤ 0,05%
Stt	Tên chỉ tiêu	Mức công bố																		
1	Độ Pol	99,8 ⁰ Z																		
2	Hàm lượng đường khử	≤ 0,03%																		
3	Tro dẫn điện	≤ 0,03%																		
4	Độ màu ICUMSA	≤ 30 IU																		
5	Độ ẩm	≤ 0,05%																		
3	Sữa lon 380g	<ul style="list-style-type: none"> - Trọng lượng: 380g/Lon - Hàng mới: 100% - Quy cách: Thùng 48 lon - Thành phần: Đường: 47,2% ; Sữa: 44,4% (nước, sữa bột, chất béo sữa, whey bột, sữa tươi); Dầu thực vật: 8,1%; Chất nhũ hóa: (322(i) ; Lactoza , Có chứa sữa, lecithin đậu nành - Sản phẩm sữa đặc có đường phù hợp với: QCVN 5- 1:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm sữa dạng lỏng. - Chất liệu bao bì, quy cách đóng gói, dung tích sản phẩm: Sữa đặc có đường được chứa trong hộp thiếc chuyên dùng, ghép kín, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo QCVN 12-3:2011/BYT. * Chỉ tiêu cảm quan: Dạng sệt, đồng nhất khi khuấy đều. Màu tự nhiên của sữa, từ vàng kem nhạt đến vàng kem đậm. Thơm, ngọt, đặc trưng của sản phẩm. * Chất lượng sản phẩm: Sản phẩm sữa đặc có đường đảm bảo các giá trị dinh dưỡng trong 100 gam đạt các chỉ tiêu sau: 																		

TT	Danh mục	Thành phần	
		Stt	Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100 g
		1	Năng lượng 341 kcal
		2	Chất đạm 4,8 g
		3	Chất béo 11,3 g
		4	Hydrat 55,2 g
		5	Calci 160 mg
		Hàm lượng khoáng chất không thấp hơn 80% giá trị trên nhãn	
		Hàng hóa còn tối thiểu 80% hạn sử dụng tại thời điểm giao hàng.	
4	Café hoà tan 240g	<ul style="list-style-type: none"> - Trọng lượng: hộp 240g - Cà phê hòa tan 3in1 - Thành phần: Đường, bột kem pha cà phê có chứa sữa ..., cà phê hòa tan Robusta và Arabica (11,1%), maltodextrin, hương liệu tổng hợp, muối i-ốt, chất điều chỉnh độ acid 500(ii).... Hàng hóa còn tối thiểu 80% hạn sử dụng tại thời điểm giao hàng.	
5	Bột ngọt 400g	<ul style="list-style-type: none"> - Quy cách: 400g/gói - Loại hạt: Hạt vừa - Thành phần: Mononatri L - Glutamat tinh khiết 99+% (chất điều vị), phụ gia thực phẩm, được sản xuất từ nguyên liệu thiên nhiên là mía đường và khoai mì (sắn). - Được sản xuất bằng phương pháp lên men tự nhiên từ mật mía đường và tinh bột khoai mì, giúp tăng hương vị đậm đà cho các món ăn như canh, xào, kho. Hàng hóa còn tối thiểu 80% hạn sử dụng tại thời điểm giao hàng.	

Ghi chú:

- Nhà thầu phải nêu rõ nguồn gốc, xuất xứ, thương hiệu của hàng hóa dự thầu; thông tin về định lượng: ngày sản xuất; hạn sử dụng; thành phần; hướng dẫn sử dụng; hướng dẫn bảo quản...; Đồng thời phải kèm theo các tài liệu sau:

+ Tên và địa chỉ của tổ chức chịu trách nhiệm về hàng hoá: Ghi thông tin cụ thể của doanh nghiệp đưa sản phẩm ra thị trường thương mại, nếu đơn vị sản xuất đồng thời là đơn vị thương mại thì ghi thông tin đơn vị sản xuất.

+ Hồ sơ tự công bố sản phẩm, giấy chất lượng, an toàn thực phẩm của nhà sản xuất cho sản phẩm, hàng hóa do nhà thầu đề xuất dự thầu do nhà thầu đề xuất.

1.3. Các yêu cầu khác

Yêu cầu về bảo hành :

- ✓ Nhà thầu phải có chính sách đổi trả rõ ràng đối với hàng hóa không đạt chất lượng hoặc hư hỏng trong quá trình cung cấp;
- ✓ Quy định cụ thể thời gian tiếp nhận và xử lý khiếu nại, bảo đảm không làm gián đoạn việc sử dụng của Chủ đầu tư;
- ✓ Có đầu mối liên hệ cụ thể để tiếp nhận và xử lý các yêu cầu trong quá trình thực hiện hợp đồng;
- ✓ Có khả năng cung cấp hàng thay thế tương đương trong thời gian ngắn khi phát sinh sự cố;

- ✓ Cam kết chịu trách nhiệm toàn diện về chất lượng hàng hóa trong suốt quá trình cung cấp và thực hiện hợp đồng.

STT	Tên hàng hóa	Hạn sử dụng / Thời gian bảo hành	Phạm vi bảo hành	Quy trình bảo hành
1	Dầu ăn 1 lít			
2	Đường trắng 1 kg			
3	Sữa lon 380g			
4	Café hoà tan 240g			
5	Bột ngọt 400g			

Ghi chú: Tất cả hàng hóa là hàng mới 100%, nguyên đai nguyên kiện, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đáp ứng quy định về an toàn thực phẩm và các tiêu chuẩn hiện hành.

Mục 2. Bản vẽ (không có)

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây [trường hợp không có bản vẽ kèm theo thì phải ghi rõ “Không có bản vẽ”]:

Danh mục bản vẽ		
Bản vẽ số	Tên bản vẽ	Mục đích sử dụng

Trường hợp có bản vẽ thì phải đính kèm theo bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Trong quá trình giao nhận, đại diện của Chủ đầu tư có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng. Thời gian, địa điểm và cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm: Hàng hóa sẽ được kiểm tra ngay sau khi tiến hành bàn giao của Chủ đầu tư, hàng hóa sẽ được kiểm tra bằng mắt thường hoặc trong trường hợp nghi ngờ về chất lượng Chủ đầu tư sẽ yêu cầu kiểm tra bằng các thiết bị chuyên dụng. Chi phí cho việc kiểm tra, thử nghiệm do Nhà thầu chịu. Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Chủ đầu tư có quyền chấm dứt hợp đồng, trả lại toàn bộ số hàng hóa mà Nhà thầu đã giao của lô hàng đó, yêu cầu phạt vi phạm hợp đồng và bồi thường thiệt hại đối với Nhà thầu. Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của Chủ đầu tư không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Nhà thầu.

Mục 4. Các yêu cầu khác

4.1. Chất lượng hàng hoá:

Nhãn hàng và nhà phân phối phải đảm bảo:

- ✓ Hàng hóa phải đáp ứng đầy đủ quy định về an toàn thực phẩm;
- ✓ Không chứa chất cấm hoặc phụ gia vượt mức cho phép;
- ✓ Bao bì kín, đầy đủ thông tin theo quy định;
- ✓ Có giấy chứng nhận ATTP (nếu thuộc diện bắt buộc).
- ✓ Hàng hóa trước khi bàn giao có thể được Chủ đầu tư thuê đơn vị có chức năng kiểm tra, đánh giá chất lượng của hàng hóa nếu có dấu hiệu không đảm bảo, mọi chi phí do nhà thầu chịu.
- ✓ Thành phần rõ ràng, không chứa chất cấm (phẩm màu công nghiệp, chất bảo quản vượt mức cho phép)

- ✓ Bao bì niêm phong kín, in rõ ngày sản xuất & hạn dùng
- ✓ Hàng hóa không bị nấm mốc, chảy nước, biến dạng
- ✓ Phải được sản xuất tại cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (VSATTP)
- ✓ Nhiệt độ bảo quản: < 25°C, tránh ánh nắng trực tiếp
- ✓ Mọi thay đổi phải được Chủ đầu tư chấp thuận bằng văn bản trước khi thực hiện;
- ✓ Có xác nhận của nhà sản xuất hoặc nhà cung cấp hợp pháp;
- ✓ Không làm thay đổi chất lượng và tiêu chuẩn sản phẩm.
- ✓ Trường hợp giá dự thầu thấp bất thường, Chủ đầu tư yêu cầu làm rõ; nếu không chứng minh được tính hợp lý thì đánh giá không đạt;

⚠ Lưu ý

- Việc đánh giá hồ sơ dự thầu không chỉ căn cứ giá thấp nhất mà trên cơ sở tổng hợp các tiêu chí; chất lượng, xuất xứ, tiêu chuẩn kỹ thuật, đúng chủng loại, giải pháp biện pháp cung cấp hàng hóa đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.
- Giá dự thầu phải cạnh tranh, phù hợp thị trường, bảo đảm khả năng thực hiện hợp đồng;
- Nhà thầu chịu trách nhiệm về tính trung thực của hồ sơ dự thầu; vi phạm bị xử lý theo quy định pháp luật. Trường hợp nhà thầu cố tình giao hàng giả, hàng sai mẫu, hàng lỗi, hàng hư hỏng, hết thời hạn sử dụng, hoặc phù phép thời hạn bảo hành Chủ đầu tư sẽ không nhận hàng và nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật!.